

Số: /KH-UBND Biên Hòa, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn thành phố Biên Hòa

Thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án); Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 11/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (UBND) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn thành phố, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Đề án trên địa bàn thành phố, nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, góp phần nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, ổn định tình hình an ninh - trật tự trên địa bàn.

b) Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

2. Yêu cầu

a) Việc thực hiện Kế hoạch phải bám sát các chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Tư pháp, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

b) Phải bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ và hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở tạo động lực thúc đẩy sự đổi mới, sáng tạo và ngày càng hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới, góp phần thiết thực vào phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở: tài liệu phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở được phổ biến, chia sẻ rộng rãi đến đội ngũ tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở.

b) Phấn đấu có tối thiểu 05 tập huấn viên cấp thành phố.

c) 100% đội ngũ tập huấn viên cấp thành phố được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

d) 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

đ) Ít nhất 20% tổ hòa giải ở cơ sở được luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, người đã từng là Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Điều tra viên hỗ trợ về chuyên môn pháp luật.

e) Từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với các xã, phường chọn làm điểm chỉ đạo của thành phố, tỷ lệ này là 100%. Đối với hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn, tỷ lệ này là 100% trong thời gian 06 tháng kể từ khi được công nhận.

g) 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

h) Phấn đấu đến hết năm 2030, tỷ lệ hòa giải thành trên địa bàn thành phố đạt từ 85% trở lên. Đối với xã, phường được chọn làm điểm chỉ đạo của thành phố tỷ lệ này là trên 90%.

i) Phấn đấu đến hết năm 2030 có ít nhất 01 đơn vị phường, xã đạt yêu cầu của mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: Đề án được triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

- Giai đoạn 1 (từ năm 2024 đến năm 2026): Thực hiện chỉ đạo điểm; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở;

- Giai đoạn 2 (từ năm 2027 đến năm 2030): Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn nhân rộng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở” trên địa bàn thành phố;

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thực hiện chỉ đạo điểm

a) Phòng Tư pháp phối hợp với UBND phường Trảng Dài và UBND Long Bình Tân lựa chọn, thực hiện chỉ đạo điểm đối với địa phương.

- Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau:

+ Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

+ Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên phối hợp, hỗ trợ cho tổ hòa giải ở cơ sở.

+ Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức tư pháp - hộ tịch.

+ Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở (tổ chức các lớp tập huấn; cấp phát tài liệu; tổ chức giao lưu, trao đổi kinh nghiệm...).

+ Xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

+ Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

+ Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố; Hội Luật gia thành phố, UBND phường Trảng Dài và UBND phường Long Bình Tân.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

b) Tổng kết, rút kinh nghiệm; phổ biến, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND phường Trảng Dài và UBND phường Long Bình Tân.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027 - 2030.

2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên cấp thành phố

a) Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp thành phố bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả như mục tiêu đã đề ra; bổ sung nguồn tập huấn viên là đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên, Hội thẩm nhân dân, luật gia, luật sư, lực lượng Công an nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu Chủ tịch UBND thành phố kiện toàn đội ngũ tập huấn viên thành phố;

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Phối hợp tham gia tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện theo kế hoạch của Sở Tư pháp, UBND tỉnh.

c) Phối hợp cấp phát, chia sẻ trên mạng internet tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên (tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Chỉ đạo, tổ chức rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật 30 phường, xã; huy động cán bộ, công chức 30 phường, xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND thành phố, UBND 30 phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Chỉ đạo, tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND 30 phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Biên soạn, phát hành hoặc cấp phát các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm theo kế hoạch cụ thể

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ lãnh đạo UBND 30 phường, xã, công chức Tư pháp - hộ tịch

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các cơ quan, tổ chức có liên quan và UBND 30 phường, xã.
- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch cụ thể.

5. Bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nội dung chi, mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: UBND thành phố, UBND 30 phường, xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND 30 phường, xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Biên Hòa, Phòng Văn hóa thông tin và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Trang Thông tin điện tử của UBND thành phố và các trang mạng xã hội của các Cơ quan, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND 30 phường, xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Thu hút đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở

- a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu Chủ tịch UBND thành phố;
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp về công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu Chủ tịch UBND thành phố; UBND 30 phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch cụ thể phù hợp với yêu cầu thực tế.

8. Tổ chức hội nghị, tọa đàm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi

a) Tổ chức hội nghị, tọa đàm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở (nếu cần thiết).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND 30 phường, xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình thực tế.

b) Tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi.

- Cơ quan chủ trì: UBND thành phố, UBND 30 phường, xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Biên Hòa và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tối thiểu 05 năm 01 lần.

9. Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng hòa giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án

a) Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND 30 phường, xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện:

+ Kiểm tra, khảo sát: Hàng năm theo Kế hoạch kiểm tra định kỳ của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố.

+ Sơ kết: Năm 2026.

+ Tổng kết: Năm 2030.

b) Thực hiện tôn vinh, khen thưởng kịp thời hòa giải viên và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu UBND thành phố, UBND 30 phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Phòng Nội vụ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, theo tình hình thực tế của địa phương.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

2. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài thành phố; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại mục III của Kế hoạch này.

b) Tham mưu Chủ tịch UBND thành phố xây dựng kế hoạch riêng hoặc lồng ghép vào Kế hoạch chung công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm để thực hiện.

c) Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn.

d) Tham mưu Chủ tịch UBND thành phố thực hiện sơ kết, tổng kết; khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

đ) Tổng hợp kết quả thực hiện hàng năm trong báo cáo công tác tư pháp, báo cáo Sở Tư pháp.

2. Phòng Tài chính Kế hoạch

Trên cơ sở dự toán thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị đề xuất và tình hình cân đối ngân sách, Phòng Tài chính - kế hoạch có trách nhiệm tham mưu UBND thành phố phân bổ kinh phí thực hiện Đề án hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Công an thành phố

a) Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027”.

b) Chỉ đạo Công an các cấp phối hợp với cơ quan tư pháp cùng cấp tham gia làm hòa giải viên; tập huấn, cung cấp tài liệu, tư vấn, hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố

a) Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027”.

b) Chỉ đạo lực lượng cán bộ, chiến sỹ tích cực, chủ động tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở; tư vấn, hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức đoàn thể thành phố

a) Hàng năm phối hợp với Phòng Tư pháp trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống ở địa phương phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

c) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến cho thành viên, hội viên về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; tích cực tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, thuyết phục thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở.

6. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố; Hội Luật gia thành phố.

a) Phối hợp với Phòng Tư pháp tổ chức tập huấn bồi dưỡng cho đội ngũ tập huấn viên thành phố và hòa giải viên ở cơ sở.

b) Huy động Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, luật gia, tham gia làm hòa giải viên, hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở.

7. UBND 30 phường, xã

a) Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao nhằm đảm bảo các mục tiêu của Đề án.

b) Bố trí kinh phí, nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả; chỉ đạo đảm bảo chi hỗ trợ hoạt động của các tổ hòa giải và thù lao hòa giải cho hòa giải viên theo đúng mức quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn thành phố Biên Hòa; Chủ tịch UBND thành phố đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện hàng năm trong Báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gửi Phòng Tư pháp tổng hợp.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Chủ tịch UBND thành phố (qua Phòng Tư pháp tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- UBMTTQVN và các tổ chức đoàn thể;
- Chánh, các PCVP UBND thành phố;
- Tòa án nhân dân thành phố;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố;
- Công an thành phố;
- Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố;
- Phòng Tư pháp;
- Hội Luật gia thành phố;
- Lưu: VT, THNC.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Thanh